

HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ VIETGEO 2018: “ĐỊA KỸ THUẬT VÀ ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH TRONG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CƠ SỞ HẠ TẦNG”

Ngày 21/9/2018, tại thành phố Đồng Hới, Hội Địa chất Công trình và Môi trường Việt Nam, Trường Đại học Mở - Đại chất phối hợp với Sở KH&CN Quảng Bình đã tổ chức hội thảo khoa học Quốc tế VietGeo năm 2018 lần thứ 4. Dự hội thảo về phía tỉnh Quảng Bình có đồng chí Trần Tiến Dũng - Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

Hội thảo Quốc tế VietGeo được tổ chức 2 năm một lần, với mục đích tạo ra diễn đàn và là cầu nối cho các nhà khoa học trong và ngoài nước cùng nhau thảo luận về các xu thế và thách thức mới trong lĩnh vực địa chất công trình - địa kỹ thuật, môi trường ở Việt Nam và các quốc gia khác trên thế giới. Biến đổi khí hậu, nước biển dâng và các hiện tượng khí hậu cực đoan khác đã và đang diễn ra trên phạm vi toàn cầu, ảnh hưởng tiêu cực đối với môi trường tự nhiên, môi trường kinh tế, môi trường xã hội và nó thực sự trở thành nguy cơ tiềm ẩn đe dọa đến sự phát triển bền vững của mỗi đất nước. Hội thảo khoa học Quốc tế VietGeo năm 2018 với chủ đề “Địa kỹ thuật và địa chất công trình trong ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững cơ sở hạ tầng”. Trong thời gian 2 ngày từ ngày 21-22/9, hội thảo tập trung thảo luận các nội dung như: Trượt sạt lở - mái dốc và dự báo; Địa kỹ thuật bờ biển, bờ sông thích ứng với biến đổi khí hậu; Hồ móng sâu và thi công, xây dựng công trình ngầm; công nghệ, cải tạo nền đất yếu phục vụ xây dựng cơ sở hạ tầng; Quan trắc địa kỹ thuật và vật liệu địa kỹ thuật. Bên cạnh đó cũng giới thiệu về các thiết bị kỹ thuật, những sáng chế mới trong kỹ thuật công trình...

Phát biểu tại hội thảo, đồng chí Trần Tiến Dũng - Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã bày tỏ sự



vui mừng khi Quảng Bình là địa điểm được lựa chọn để tổ chức hội thảo VietGeo lần thứ 4 - một hội thảo mang tầm Quốc tế. Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh nhấn mạnh: Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu. Thực tế trong nhiều năm qua, Việt Nam đã phải đương đầu với nhiều hiện tượng khí hậu cực đoan, nhiều tác động tiêu cực từ biến đổi khí hậu với những tần suất và cường độ ngày càng tăng. Quảng Bình cũng là một trong những địa phương chịu nhiều tổn thất về con người, tài sản và công trình kết cấu hạ tầng do thiên tai gây ra. Chính vì vậy, hội thảo lần này là cơ hội, là diễn đàn để các nhà khoa học trong và ngoài nước trao đổi kinh nghiệm, công bố các kết quả nghiên cứu mới nhất về địa chất công trình, địa kỹ thuật trong bối cảnh biến đổi khí hậu, nước biển dâng phục vụ phát triển bền vững. Đồng thời, đồng chí Phó chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình cũng mong muốn trong thời gian lưu lại Quảng Bình, thông qua chuyên thực địa sẽ giúp cho các nhà khoa học trong và ngoài nước hiểu thêm về thiên nhiên và con người Quảng Bình ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: “NGHIÊN CỨU MẬT ĐỘ XƯƠNG Ở PHỤ NỮ MÃN KINH TẠI BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT NAM - CU BA ĐỒNG HỚI”

Ngày 26/9/2018, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Nghiên cứu mật độ xương ở phụ nữ mãn kinh tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới” do Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam Cu Ba Đồng Hới chủ trì thực hiện.

Loãng xương thường xảy ra ở người cao tuổi, đặc biệt là phụ nữ giai đoạn tiền mãn kinh và mãn kinh. Sau mãn kinh cơ thể người phụ nữ trải qua nhiều sự thay đổi, một trong những thay đổi này là hoạt động của buồng trứng ngừng lại, vì không có Oestrogen nên các tế bào hủy xương tăng hoạt tính. Khối lượng xương sẽ mất đi từ 2-4% mỗi năm trong suốt 10 đến 15 năm đầu sau mãn kinh, cuối cùng dẫn đến hậu quả là loãng xương và gãy xương. Chính vì vậy, nhiệm vụ đã được tiến hành nghiên cứu nhằm góp phần bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của người dân.

Đối tượng nghiên cứu của nhiệm vụ là các bệnh nhân đến khám và điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới theo tiêu chuẩn của hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản năm 2009. Qua



gần 2 năm thực hiện, kết quả nhiệm vụ đã xác định tỷ lệ và mức độ loãng xương ở phụ nữ mãn kinh đến khám và điều trị tại bệnh viện; Đánh giá mối liên quan giữa mật độ xương với một số đặc điểm lâm sàng: tuổi, tuổi mãn kinh, thời gian mãn kinh, BMI, huyết áp và một số đặc điểm cận lâm sàng: canxi máu toàn phần, estradiol, beta-crosslaps.

Tại hội nghị, Hội đồng nghiệm thu đánh giá kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ đã có tác động tích cực đến kinh tế - xã hội và môi trường nói chung; Góp phần nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe, hạn chế bệnh loãng xương cho người dân ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: “NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG MÔ HÌNH HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG GIA ĐÌNH, DÒNG HỌ, CỘNG ĐỒNG, ĐƠN VỊ GÓP PHẦN XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH”

Ngày 27/9/2018, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Nghiên cứu xây dựng mô hình học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị góp phần xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình”. Nhiệm vụ do Hội Khuyến

học Quảng Bình chủ trì thực hiện.

Học tập suốt đời là xu thế phát triển tất yếu không chỉ ở các nước trên thế giới, trong khu vực mà còn ở Việt Nam. Học tập suốt đời là một đặc trưng mới của xã hội hiện đại, là xu thế tất yếu trước yêu cầu mới của thời đại - Thời đại được đặc trưng bởi sự phát triển nhanh

chóng của khoa học kỹ thuật và công nghệ, thời đại của sự “bùng nổ” thông tin, thời đại của xu thế toàn cầu hóa và thời đại được đặc trưng bởi kinh tế tri thức, bởi nền văn minh trí tuệ. Nhằm góp phần xây dựng xã hội học tập ở tỉnh Quảng Bình, Hội Khuyến học tỉnh Quảng Bình đã triển khai nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN: “Nghiên cứu xây dựng mô hình học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị góp phần xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình”. Nhiệm vụ được tổ chức triển khai thực hiện từ 1/2017 đến tháng 8/2018.

Qua gần 2 năm thực hiện, nhiệm vụ đã nghiên cứu xây dựng mô hình học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và đơn vị trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Xác định và hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” phù hợp với thực tiễn của tỉnh; Trên cơ sở đó đã đưa ra 6 nhóm giải pháp thực hiện, gồm: Nhóm giải pháp đẩy mạnh công tác tuyên truyền về xây dựng và



thực hiện mô hình học tập suốt đời ở cơ sở; Nhóm giải pháp về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp; Nhóm giải pháp về xây dựng các thiết chế, cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho mô hình gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị học tập hoạt động; Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách; Nhóm giải pháp về thực hiện tốt công tác kiểm tra, đánh giá; Nhóm giải pháp về củng cố tổ chức và xây dựng đội ngũ cán bộ hội khuyến học các cấp và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ khuyến học cơ sở ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: “NGHIÊN CỨU CÁC GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG HIỆU LỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG VỀ ĐẢM BẢO TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH”

Ngày 12/10/2018, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Nghiên cứu các giải pháp tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước của lực lượng cảnh sát giao thông về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Quảng Bình”. Nhiệm vụ do Công an tỉnh Quảng Bình chủ trì thực hiện.

Với mục đích nghiên cứu làm rõ lý luận và đánh giá thực trạng quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh

Quảng Bình theo chức năng, nhiệm vụ của lực lượng cảnh sát giao thông. Trên cơ sở đó, rút ra nhận xét và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn Quảng Bình trong thời gian tới. Nhiệm vụ được triển khai thực hiện từ tháng 3/2017 đến tháng 8/2018. Qua hơn một năm thực hiện, kết quả nhiệm vụ đã đi sâu phân tích những lý luận cơ bản quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông; Phân tích tình hình trật tự, an toàn giao thông đường

bộ trên địa bàn Quảng Bình từ năm 2012 đến 6 tháng đầu năm 2018; Khảo sát thực trạng công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ theo chức năng của lực lượng cảnh sát giao thông. Nhiệm vụ đã đưa ra nhận xét về ưu điểm, kết quả đạt được, đi sâu phân tích những nguyên nhân của hạn chế, thiếu sót trong công tác này. Trên cơ sở khảo sát, nghiên cứu, phân tích và đánh giá những thông tin, số liệu thống kê về tình hình trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn Quảng Bình thời gian qua, nhiệm vụ đã đưa ra những dự báo mang tính khoa học về tình hình trật tự, an toàn giao thông đường bộ Việt Nam nói chung và Quảng Bình nói riêng trong thời gian tới. Đồng thời, đưa ra một số nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.



Tại hội nghị, các đại biểu tham dự đã có nhiều ý kiến đóng góp, bổ sung nhằm hoàn thiện hơn nữa kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ. Kết quả nghiên cứu nhiệm vụ sẽ là tư liệu quan trọng nhằm áp dụng vào công tác quản lý nhà nước của lực lượng cảnh sát giao thông về đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn Quảng Bình ■

L.V.L

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ SỰ NGHIỆP KH&CN: “ĐIỀU TRA, KHẢO SÁT SƠ BỘ HANG ĐỘNG CHƯA ĐƯỢC CÔNG BỐ TẠI VƯỜN QUỐC GIA PHONG NHA - KÊ BÀNG VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP QUẢN LÝ, BẢO TỒN”

Ngày 25/9/2018, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Điều tra, khảo sát sơ bộ hang động chưa được công bố tại Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và đề xuất giải pháp quản lý, bảo tồn”. Nhiệm vụ do Ban quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng chủ trì thực hiện.

Các cuộc thám hiểm từ năm 1990 đến nay đã ghi nhận được 392 động với tổng chiều dài trên 220km. Trong số này có nhiều động có ý nghĩa về khoa học được ví như bảo tàng chứa đựng



các thông tin về quá trình hình thành lớp vỏ trái đất từ hơn 400 triệu năm và có thể lâu hơn. Nổi

bật nhất trong các hệ thống này có động Phong Nha, động Tiên Sơn, động Sơn Đoòng, động Thiên Đường, động Va, động En.

Để bảo tồn và sử dụng hợp lý hệ thống hang động, Ban quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng đã triển khai nhiệm vụ KH&CN: “Điều tra, khảo sát sơ bộ hang động chưa được công bố tại Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và đề xuất giải pháp quản lý, bảo tồn”. Mục tiêu của nhiệm vụ là tập trung thu thập, xử lý thông tin về các hang động trong Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng do người dân phát hiện và cung cấp chưa được công bố.

Sau 10 tháng tổ chức nghiên cứu (từ tháng 10 năm 2017 đến tháng 8 năm 2018) nhiệm vụ đã thu thập được thông tin 82 động bằng hình thức phỏng vấn trên địa bàn 7 xã vùng đệm khu

vực Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng. Tiếp cận điều tra, khảo sát sơ bộ 41 động trên địa bàn 6 xã; điều tra, khảo sát chi tiết 3 động... Các động chủ yếu nằm lưu vực Phong Nha, Ca Rung, Đặng Hóa, Rào Nan, thượng nguồn sông Long Đại. Phát triển mạnh ở các khu vực có mật độ sông, suối cao; những bồn trũng chứa nước. Các động phân bố chủ yếu tại khu vực sinh cảnh rừng nhiệt đới trên núi đá vôi. Các động được phân thành 3 kiểu: Động ướt đang hoạt động, động hoạt động theo mùa và động khô ngừng hoạt động. Thạch nhũ trong các động gồm 4 dạng cơ bản: Thạch nhũ dạng mái và thác đá, thạch nhũ dạng phân tán, thạch nhũ được tạo bởi dòng chảy của nước, thạch nhũ do tích tụ của khoáng chất ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: “NGHIÊN CỨU VÀ XÂY DỰNG PHẦN MỀM BÁO CÁO TRỰC TUYẾN”

Ngày 26/10/2018, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ khoa học cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN: “Nghiên cứu và xây dựng phần mềm báo cáo trực tuyến”, do Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì thực hiện.

Mục tiêu nghiên cứu của nhiệm vụ là thiết kế hệ thống số liệu, chỉ tiêu hỗ trợ báo cáo theo lĩnh vực quản lý, phân cấp theo chế độ hiện hành. Xây dựng phần mềm có khả năng tổng hợp, cung cấp dữ liệu cho các báo cáo định kỳ, báo cáo nhanh và khai thác thông tin ở các cấp trong phạm vi cơ quan, đơn vị sử dụng; cơ quan quản lý cấp trên. Phần mềm có khả năng tùy biến để phù hợp với mỗi cơ quan, đơn vị sử dụng; cơ quan quản lý cấp trên.

Phần mềm được lập trình bằng ngôn ngữ ASP.NET; hệ quản trị CSDL Microsoft SQL Server 2005; môi trường máy chủ cài đặt Windows Server 2003 trở lên. Hệ thống được xây dựng trên công nghệ Web 2.0, cung cấp

giao diện hết sức thân thiện, việc sử dụng, nhập sửa số liệu, thiết kế báo cáo hết sức trực quan và dễ dàng. Phần hiển thị cấu trúc dạng cây (tree-view) được tuân thủ tuyệt đối, do đó rất trực quan khi khai thác sử dụng chương trình.

Phần mềm báo cáo trực tuyến là một hệ thống báo cáo có tính tổng quát cao, không lệ thuộc vào những nghiệp vụ báo cáo cụ thể của từng phòng ban chuyên môn, doanh nghiệp. Phần mềm có tính bảo mật cao, không chỉ cho phép phân quyền từng báo cáo mà còn cho phép phân quyền đến từng chỉ tiêu trong báo cáo, phân quyền khai thác (nhập, xem, tổng hợp) bảng dữ liệu cho từng người dùng trong hệ thống.

Kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ mang ý nghĩa khoa học và thực tiễn cao, là cơ sở để hỗ trợ cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng, tổng hợp báo cáo và hình thành CSDL chuyên ngành đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ■

H.D